**Câu 1:**Dãy kim loại được sắp xếp theo chiều hoạt động hóa học giảm dần là

A. Na, Mg, Zn. B. Al, Zn, Na.

C. Mg, Al, Na. D. Pb, Al, Mg.

**Câu 2:**Dãy kim loại tác dụng được với dung dịch Cu(NO3)2 tạo thành Cu kim loại là

A. Al, Zn, Fe B. Zn, Pb, Au

C. Mg, Fe, Ag D. Na, Mg, Al

**Câu 3:**Dãy hoạt động hóa học của kim loại **không** cho biết

A. Mức độ hoạt động hóa học của các kim loại giảm dần từ trái qua phải.

B. Kim loại kiềm và kim loại kiềm thổ đều phản ứng với nước ở điều kiện thường tạo thành kiềm và giải phóng khí H2.

C. Kim loại đứng trước H phản ứng với một số dung dịch axit (HCl, H2SO4 loãng, …) giải phóng khí H2.

D. Kim loại đứng trước (trừ Na, K) đẩy kim loại đứng sau ra khỏi dung dịch muối.

**Câu 4:** Từ Cu và hoá chất nào dưới đây để thu được CuSO4?

A. MgSO4 B. Al2(SO4)3 C. H2SO4 loãng D. H2SO4 đặc, nóng

**Câu 5:**Có một mẫu dung dịch MgSO4 bị lẫn tạp chất là ZnSO4, có thể làm sạch mẫu dung dịch này bằng kim loại

A. Zn. B. Mg. C. Fe. D. Cu.

**Câu 6:**Nếu hoà tan hết cùng một khối lượng Al và Zn bởi dung dịch HCl thì

A. Al giải phóng hiđro nhiều hơn Zn.

B. Zn giải phóng hiđro nhiều hơn Al.

C. Al và Zn giải phóng cùng một lượng hiđro.

D. Lượng hiđro do Al sinh ra bằng 2,5 lần do Zn sinh ra.

**Câu 7:**Ngâm một lá kẽm (Zn) trong 20 gam dung dịch muối CuSO4 10% cho đến khi kẽm không tan được nữa thì dừng phản ứng. Khối lượng lá kẽm đã tham gia phản ứng là

A. 8,125 gam. B. 0,8125 gam. C. 2,125 gam. D. 0,2125 gam.

**Câu 8:**Ngâm lá sắt (Fe) có khối lượng 56 gam vào dung dịch AgNO3, sau một thời gian lấy lá sắt ra rửa nhẹ cân được 57,6 gam. Vậy khối lượng bạc (Ag) sinh ra là

A. 10,8 gam. B. 21,6 gam. C. 1,08 gam. D. 2,16 gam.

**Câu 9:**Cho 4,8 gam kim loại M có hóa trị II vào dung dịch HCl dư, thấy thoát ra 4,48 lít khí hiđro (ở đktc). Vậy kim loại M là

A. Ca. B. Mg. C. Fe. D. Ba.

**Câu 10:** Cho 1 viên natri (Na) vào dung dịch CuSO4, hiện tượng xảy ra là

A. Viên natri tan dần, sủi bọt khí, dung dịch không đổi màu.

B. Viên natri tan dần, không có khí thoát ra, có kết tủa màu xanh.

C. Viên natri tan, có khí không màu thoát ra, xuất hiện kết tủa màu xanh.

D. Không có hiện tượng.

**Câu 11:** Phản ứng hóa học không chính xác là

A. Fe + CuSO4 →→ FeSO4 + Cu.

B. Fe + 2AgNO3→→Fe(NO3)2 + 2Ag.

C. Cu + MgSO4→→CuSO4 + Mg.

D. Cu + 2AgNO3→→Cu(NO3)2 + 2Ag

**Câu 12:**Kim loại được dùng để phân biệt 3 dung dịch: NaCl, CuCl2, Na2SO4 là

A. Mg. B. Ba. C. Fe. D. Al.

**Câu 13:** Cho 27,6 gam hỗn hợp 2 kim loại Mg và Ag tác dụng với dung dịch HCl vừa đủ, sau phản ứng thấy thoát ra 5,6 lít khí (ở đktc). Thành phần phần trăm theo khối lượng của mỗi kim loại trong hỗn hợp ban đầu lần lượt là

A. 21,74% và 78,26%. B. 20,74% và 79,26%.

C. 21,47% và 78,62%. D. 20,47% và 78,26%

**Câu 14:** Hiện tượng gì xảy ra khi cho 1 thanh đồng vào dung dịch H2SO4 loãng?

A. Thanh đồng tan dần, khí không màu thoát ra

B. Thanh đồng tan dần, dung dịch chuyển thành màu xanh lam

C. Không hiện tượng

D. Có kết tủa trắng

**Câu 15:**Cho 10,5 gam hỗn hợp 2 kim loại Cu, Zn vào dung dịch H2SO4 loãng, dư người ta thu được 2,24 lít khí (ở đktc). Khối lượng chất rắn còn lại sau khi phản ứng kết thúc là

A. 3. B. 4. C. 5. D. 6.

**Câu 16:** Dãy kim loại được sắp xếp theo chiều hoạt động hóa học giảm dần:

A. Na, Mg, Zn B. Al, Zn, Na C. Mg, Al, Na D. Pb, Al, Mg

**Câu 17:** Từ Cu và hoá chất nào dưới đây để thu được CuSO4 ?

A. MgSO4 B. Al2(SO4)3 C. H2SO4 loãng D. H2SO4 đặc, nóng

**Câu 18:** Có một mẫu dung dịch MgSO4 bị lẫn tạp chất là ZnSO4, có thể làm sạch mẫu dung dịch này bằng kim loại

A. Zn B. Mg C. Fe D. Cu

**Câu 19:** Dãy kim loại tác dụng được với dung dịch Cu(NO3)2 tạo thành Cu kim loại:

A. Al, Zn, Fe B. Zn, Pb, Au

C. Mg, Fe, Ag D. Na, Mg, Al

**Câu 20:** Có một mẫu Fe bị lẫn tạp chất là nhôm, để làm sạch mẫu sắt này bằng cách ngâm nó với

A. Dung dịch NaOH dư B. Dung dịch H2SO4 loãng

C. Dung dịch HCl dư D. Dung dịch HNO3 loãng.

**Câu 21:** Cho 4,8 gam kim loại M có hóa trị II vào dung dịch HCl dư, thấy thoát ra 4,48 lít khí hiđro (ở đktc). Vậy kim loại M là :

A. Ca B. Mg C. Fe D. Ba

**Câu 22:** Hiện tượng gì xảy ra khi cho 1 thanh đồng vào dung dịch H2SO4 loãng?

A. Thanh đồng tan dần, khí không màu thoát ra

B. Thanh đồng tan dần, dung dịch chuyển thành màu xanh lam

C. Không hiện tượng

D. Có kết tủa trắng.

**Câu 23:** Hiện tượng xảy ra khi cho 1 lá nhôm vào dung dịch H2SO4 đặc, nguội:

A. Khí mùi hắc thoát ra

B. Khí không màu và không mùi thoát ra

C. Lá nhôm tan dần

D. Không có hiện tượng

**Câu 24:** Cho 5,4 gam nhôm vào dung dịch HCl dư , thể tích khí thoát ra (ở đktc) là:

A. 4,48 lít

B. 6,72 lít

C. 13,44 lít

D. 8,96 lít

**Câu 25:** Cho 1 viên Natri vào dung dịch CuSO4, hiện tượng xảy ra:

A. Viên Natri tan dần, sủi bọt khí, dung dịch không đổi màu

B. Viên Natri tan dần,không có khí thoát ra, có kết tủa màu xanh

C. Viên Natri tan, có khí không màu thoát ra, xuất hiện kết tủa màu xanh

D. Không có hiện tượng.